

Người ký: LÊ MINH HIỀN
Ngày ký: 03/09/2025 10:05:13
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Trường Mầm non Ba Đình
Định:
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ giao
nhân trực tuyến

Mẫu số 01
Mã hợp:
Số:

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG
(Kèm theo Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi số: 085 /RDT ngày 03 tháng 09 năm 2025)

Tài khoản dự toán ☒

Tài khoản tiền gửi ☐

1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường Mầm non Ba Đình

2. Mã đơn vị: 1111847

3. Tài khoản thanh toán của đơn vị mở tại ngân hàng thương mại: 4509 201 002591 tại Ngân hàng NN&PTNT huyện Ba Tư

I. Nội dung đề nghị thanh toán: Thanh toán tiền lương tháng 09/2025

STT	Họ và tên	Tài khoản ngân hàng		Tổng số	Trong đó:							Ghi chú
		Số Tài khoản người hưởng	Tên ngân hàng		Lương và phụ cấp theo lương	Tiền công lao động theo hợp đồng	Tiền thu nhập tăng thêm	Tiền thưởng	Tiền phụ cấp và trợ cấp khác	Tiền khoán	Tiền học bổng	
(1)	(2)	(3)		(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Tổng số			285.036.694	285.036.694	0	0	0	0	0	0	-2.777.580
I. Đối với công chức, viên chức				285.036.694	285.036.694	0	0	0	0	0	0	-2.777.580
1	Lê Minh Hiền	4509205004239	NN&PTNT huyện Ba Tư	27.543.890	27.543.890							
2	Huỳnh Thị Thắm	4509215010620	NN&PTNT huyện Ba Tư	19.706.249	19.706.249							
3	Ngô Thị Tuyết Nhung	4509215010694	NN&PTNT huyện Ba Tư	20.259.859	20.259.859							
4	Lê Thị Hồng Như	4509215010659	NN&PTNT huyện Ba Tư	14.473.300	14.473.300							
5	Lê Thị Mười	4509215010780	NN&PTNT huyện Ba Tư	19.438.003	19.438.003							
6	Nguyễn Thị Lệ Thu	4509215010665	NN&PTNT huyện Ba Tư	18.081.943	18.081.943							
7	Trần Thị Hồng Nga	4509215010636	NN&PTNT huyện Ba Tư	18.081.943	18.081.943							
8	Nguyễn Thị Phôn	4509215010796	NN&PTNT huyện Ba Tư	15.317.177	15.317.177							
9	Phan Thị Kim Hoàng	4509215010642	NN&PTNT huyện Ba Tư	15.785.177	15.785.177							
10	Đinh Thị Đen	4509215010709	NN&PTNT huyện Ba Tư	14.346.899	14.346.899							
11	Ngô Thị Thu Thủy	4509215010721	NN&PTNT huyện Ba Tư	13.878.899	13.878.899							
12	Hoàng Thị Thu Hằng	4509205021737	NN&PTNT huyện Ba Tư	11.169.679	11.169.679							

Được quét bằng CamScanner

Được quét bằng CamScanner

13	Nguyễn Thị Hồng	4509205015191	NN&PTNT huyện Ba Tơ	11.220.151	11.220.151					-2.777.580
14	Phạm Thị Hà Chi	4509205023279	NN&PTNT huyện Ba Tơ	13.644.423	13.644.423					
15	Phạm Khánh Thi	4509205033237	NN&PTNT huyện Ba Tơ	11.979.630	11.979.630					
16	Lê Thị Thủy Kiều	4509910051998	NN&PTNT huyện Ba Tơ	13.644.423	13.644.423					
17	Phạm Thị Thâm	4509215016501	NN&PTNT huyện Ba Tơ	9.709.830	9.709.830					
18	Lê Thị Hồng Phấn	4509205031674	NN&PTNT huyện Ba Tơ	10.901.241	10.901.241					
19	Nguyễn Thị Thanh Kiệm	4509215012103	NN&PTNT huyện Ba Tơ	5.853.978	5.853.978					
II. Đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP										
III. Đối với hợp đồng thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP										
IV. Thanh toán cá nhân khác										

Tổng Số tiền bằng chữ: Hai trăm tám mươi lăm triệu, ba mươi sáu nghìn, sáu trăm chín mươi bốn đồng.

II. Phần thuyết minh thay đổi so với tháng trước:

Số lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên không thay đổi so với tháng trước

Người lập

5

Lê Thị Hồng Phấn

Kế toán trưởng

22

Lê Thị Hồng Phấn



KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên

Ngày 03 tháng 09 năm 2023
Trường phòng

